

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2021/HS-PT

Ngày: 22 - 11 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tô Văn Thịnh

Các Thẩm phán:

Bà Bùi Thị Thảo

Ông Nguyễn Đức Hiệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Ninh Thị Thanh Phương - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:
Bà Đỗ Thị Nhâm - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 71/2021/TLPT - HS ngày 08 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo Phạm Ngọc N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 47/2021/HS-ST ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

Bị cáo có kháng cáo:

Phạm Ngọc Ninh, sinh năm 1984 tại tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: Thôn 2, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn C và bà Hoàng Thị T; có vợ Chu Thị C, và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Năm 2005 bị Tòa án nhân dân quận N, thành phố C xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/01/2021 đến ngày 06/01/2021 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình (có mặt).

Ngoài ra trong vụ án còn có 18 bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều tối ngày 01/01/2021 Phạm Ngọc N tổ chức liên hoan về nhà mới tại nhà N ở thôn 2, xã K. N mời Hoàng Minh T1, Phạm Văn D, Trần Xuân G, Phạm Văn D1, Trần Văn L, Nguyễn Văn P, Phạm Văn H, Nguyễn Văn T2, Phạm Văn T3, Đào Xuân S, Phạm Xuân M, Nguyễn Tất T4, Trần Phạm T6, Trần Văn B, Vũ Văn T5, Nguyễn Minh C, Đinh Văn H, Phạm Trung D2 và những người khác đến dự tiệc. Tại đây, N nảy sinh ý định tổ chức cho các đối tượng đánh bạc tại nhà mình, nên N nói với P, H, L và những người khác khi nào ăn cơm, uống rượu xong thì lên tum (tầng áp mái) nhà N đánh bạc. N đi xuống quán tạp hóa của gia đình lấy bộ bài tú lơ khơ, thuốc lá, nước, xô đi vệ sinh mang lên để sẵn trên tầng áp mái.

Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày N, P, H, L và D lên tầng áp mái, dùng bộ bài tú lơ khơ 36 quân cùng nhau đánh dưới hình thức đánh “ba cây” được thua bằng tiền; sau đó T1, D1, Giao lên cùng tham gia đánh “ba cây”. Quá trình đánh ba cây, Ninh nhiều lần đi xuống tiếp khách, dọn dẹp và lấy thêm tiền để lên tiếp tục dùng vào đánh ba cây, N thấy T2 đang ngồi uống nước dưới nhà thì nói T2 “nếu đánh bạc thì lên tum trên đó đang đánh bạc”, T2 lên và tham gia đánh “ba cây”.

Khoảng 20 giờ cùng ngày T3, Sơn hỏi N “có đánh bạc không”, N nói “ở trên đang đánh bạc”; T3, S, và T5 lên tầng áp mái nhà N; Tình bảo N lấy bát, đĩa kéo để chuẩn bị công cụ đánh “xóc đĩa”; N xuống nhà lấy bát sành, đĩa sành và kéo mang lên đưa cho T3. T3 dùng kéo cắt 04 quân vị; rồi T3, T5, S cùng nhau đánh “xóc đĩa” được thua bằng tiền, T3 là chủ cái và là người trực tiếp “xóc đĩa”.

Khi nhà hết khách, N xuống khóa cổng và khóa cửa nhà, rồi trèo lên tầng áp mái, rút thang lên trên để không ai có thể lên, xuống, N nói “đã khóa cửa cổng, cửa nhà, rút thang anh em cứ yên tâm đánh hết tiền rồi nghỉ”; rồi N tiếp tục vào đánh “ba cây” cùng với P, H, L, D, T1, D1, G, T2.

T5 đang đánh “xóc đĩa” thì H gọi điện thoại cho T5 và hỏi T5 đang ở đâu, T5 nói đang đánh bạc ở nhà N; sau đó T5 đi đón H đến nhà N rồi T5 và H vào tham gia đánh “xóc đĩa”.

Quá trình đánh bạc N cho T5 vay 500.000 đồng, cho H vay 2.000.000 đồng để đánh bạc, cho L vay 5.000.000 đồng; N còn bảo lãnh để T1 cho G vay 10.000.000 đồng để đánh bạc; ngoài ra T1 còn cho D1 và L mỗi người vay 10.000.000 đồng để đánh bạc, T1 lấy luôn 500.000 đồng tiền lãi nên chỉ đưa cho D1 và L mỗi người 9.500.000 đồng; T1 cho H và M mỗi người vay 5.000.000 đồng để đánh bạc, T1 lấy luôn 250.000 đồng tiền lãi nên chỉ đưa cho H và M mỗi người là 4.750.000 đồng. D1 cho M vay 1.000.000 đồng để đánh bạc.

Tất cả cùng nhau đánh bạc đến 00 giờ 10 phút ngày 02/01/2021 thì bị Công an huyện Y phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng gồm:

Tại chiếu đánh “ba cây” gồm: N, P, T1, T2, D1, H, L, D, G thu tại chiếu 19.700.000 đồng, 36 quân tú lơ khơ, 01 điện thoại Iphone 7 Plus của anh D; thu giữ trên người N 01 điện thoại OPPO F9; thu giữ trên người P 01 điện thoại Samsung A10S và 190.000 đồng; thu giữ trên người T1 01 điện thoại Nokia 1280 và 40.900.000 đồng; thu giữ trên người T2 01 điện thoại OPPO A33 FW và 1.820.000 đồng; thu giữ trên người D1 01 Iphone 7 Plus, 01 điện thoại Samsung J2 và 20.000 đồng; thu giữ trên người H 01 điện thoại Iphone 7 và 1.600.000 đồng; thu giữ trên người L 01 điện thoại Iphone 6, 01 điện thoại OPPO A71 và 50.000 đồng; thu giữ trên người D 01 điện thoại Nokia 105 và 2.800.000 đồng; thu giữ trên người G 01 điện thoại OPPO và 80.000 đồng. Quá trình điều tra xác định tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh “ba cây” là 67.160.000 đồng.

Tại chiếu đánh “xóc đĩa” gồm: D2, T4, T3, C, B, M, T6, S, T5, H: Thu giữ tại chiếu 10.580.000 đồng, 01 bát sành, 01 đĩa sành, 04 quân vị, 02 kéo sắt; thu giữ trên người D2 550.000 đồng; thu giữ trên người T4 01 điện thoại Iphone 6; thu giữ trên người T3 01 điện thoại Samsung A7, 01 điện thoại Samsung J2 Prime; thu giữ trên người Châu 01 điện thoại OPPO A3S và 500.000 đồng; thu giữ trên người B 01 điện thoại Vivo 1915 và 6.050.000 đồng; thu giữ trên người M 01 điện thoại Samsung A30 và 460.000 đồng; thu giữ trên người T6 01 điện thoại Iphone 7 Plus và 100.000 đồng; thu giữ trên người S 01 điện thoại Xiaomi và 60.000 đồng; thu giữ trên người T5 01 điện thoại Iphone 5S; thu giữ trên người H 01 điện thoại Iphone 11 Pro Max và 850.000 đồng. Quá trình điều tra xác định tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh “xóc đĩa” là 19.150.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 47/2021/HS-ST ngày 31/8/2021 Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình đã xét xử và quyết định: Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc N phạm tội “Đánh bạc” và “Tổ chức đánh bạc”; các bị cáo Hoàng Minh T1, Phạm Văn D, Trần Xuân G, Phạm Văn D1, Trần Văn L, Nguyễn Văn P, Phạm Văn H, Nguyễn Văn T2, Phạm Văn T3, Đào Xuân S, Phạm Xuân M, Nguyễn Tất T4, Trần Phạm T5, Trần Văn B, Vũ Văn T6, Nguyễn Minh C, Đinh Văn H, Phạm Trung D2 phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm b khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Phạm Ngọc N 43 tháng tù về tội “Đánh bạc” và 18 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung của cả hai tội là 61 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 02/01/2021. Phạt bổ sung 12.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” và 22.000.000 đồng về tội “Tổ chức đánh bạc”, cộng hình phạt bổ sung của cả hai tội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 34.000.000 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn xử phạt 18 bị cáo khác bằng các hình thức phạt tù, phạt cải tạo không giam giữ, phạt tiền và quyết định về xử lý vật chứng, về án phí, tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 07/9/2021, bị cáo Phạm Ngọc N có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Ngọc N vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa phúc thẩm sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra đã đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Ngọc N, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 47/2021/HS-ST ngày 31/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt tù.

Căn cứ vào điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm b khoản 1, khoản 3 Điều 322; các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Ngọc N 43 tháng tù về tội “*Đánh bạc*” và 06 tháng tù về tội “*Tổ chức đánh bạc*”. Tổng hợp hình phạt của cả hai tội buộc bị cáo phải chấp hành chung là 49 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 02/01/2021, giữ nguyên mức hình phạt bổ sung.

Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Ngọc N làm trong hạn luật định nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Ngọc N thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Tội ngày 01/01/2021 Phạm Ngọc N đã rủ rê, rồi chuẩn bị tú lơ khơ, bát sành, đĩa sành, tại nhà ở của mình để Hoàng Minh T1, Phạm Văn D, Trần Xuân G, Phạm Văn D1, Trần Văn L, Nguyễn Văn P, Phạm Văn H, Nguyễn Văn T2, Phạm Ngọc N cùng nhau đánh “ba cây” được thua bằng tiền với tổng số tiền là 67.160.000 đồng, đã phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Phạm Văn T3, Trần Phạm T4, Phạm Xuân

M, Trần Văn B, Vũ Văn T6, Đào Xuân S, Nguyễn Minh C, Đinh Văn H, Nguyễn Tất T4, Phạm Trung D2 cùng nhau đánh “xóc đĩa” được thua bằng tiền với tổng số tiền là 19.150.000 đồng đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Phạm Ngọc N đã có hành vi rủ rê, lôi kéo 18 bị cáo chia thành 2 chiều bạc tại nhà ở của mình với tổng số tiền của hai chiều bạc là 86.310.000 đồng, đã phạm tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với các bị cáo theo quy định tại các điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, đánh bạc là một trong những nguyên nhân làm khánh kiệt kinh tế của nhiều gia đình, có thể làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Trong vụ án này bị cáo N là người đứng ra tổ chức đánh bạc và trực tiếp tham gia đánh bạc, đồng thời còn cho T5, H, L vay tiền để đánh bạc. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bà nội bị cáo là Bà mẹ Việt Nam anh hùng, bác ruột và chú ruột là liệt sỹ là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bản án sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo 43 tháng tù về tội “Đánh bạc” và 18 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc” là phù hợp với quy định của pháp luật.

Tại cấp phúc thẩm bị cáo Phạm Ngọc N có xuất trình đơn đề nghị có xác nhận của chính quyền địa phương: Gia đình là người có công với cách mạng; gia đình hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình có 03 con nhỏ, cháu Phạm Huyền Trâm A, sinh năm 2012 bị bệnh Rối loạn tăng động, chậm phát triển trí tuệ có giấy xác nhận của Bệnh viện Nhi trung ương. Gia đình bị cáo đã nộp *Giấy xác nhận người có công tổ giác tội phạm trong đấu tranh phòng chống tội phạm* đề ngày 06 tháng 9 năm 2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M, tỉnh T, xác nhận: Ngày 17/11/2020 Phạm Ngọc N đã cùng lực lượng Công an huyện M đã bắt quả tang 02 đối tượng Lò Văn H và Trịnh Đình C, trú tại bản B, xã H, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” xảy ra tại bản K1, xã T, huyện M, tỉnh Thanh Hóa, ngày 23/11/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã có Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 37/CSĐT và Quyết định khởi tố hai bị can trên, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới theo quy định tại điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ

luật Hình sự được xem xét, áp dụng cho bị cáo tại cấp phúc thẩm. Vì vậy kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt của bị cáo là có căn cứ được chấp nhận. Hội đồng xét xử thấy bị cáo Phạm Ngọc N rủ rê và cho các đối tượng đến nhà mình đánh bạc nhằm mục đích chính là thỏa mãn cho nhu cầu đánh bạc của bản thân, do đó cần giữ nguyên mức hình phạt về tội “Đánh bạc”. Giảm một phần hình phạt tù về tội “Tổ chức đánh bạc”, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 47/2021/HS-ST ngày 31/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình, do bị cáo có 2 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nên cần áp dụng quy định khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về án phí: Yêu cầu kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Ngọc N, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 47/2021/HS-ST ngày 31/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt tù đối với tội “Tổ chức đánh bạc”.

Căn cứ vào điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm b khoản 1, khoản 3 Điều 322; các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc N 43 (bốn mươi ba) tháng tù về tội “Đánh bạc” và 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”, tổng hợp hình phạt của cả hai tội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 49 (bốn mươi chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 02/01/2021.

Phạt bổ sung 12.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” và 22.000.000 đồng về tội “Tổ chức đánh bạc”, cộng hình phạt bổ sung của cả hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt bổ sung chung là 34.000.000 đồng.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí: Bị cáo Phạm Ngọc N không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 22/11/2021.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao (01 bản);
- VKSND Cấp cao (01 bản);
- KT NV THA (02 bản);
- VKSND tỉnh Ninh Bình (03 bản);
- Phòng HSNV - Công an Ninh Bình (01 bản);
- TAND huyện Y (4 bản);
- VKSND huyện Y (01 bản);
- Chi cục THA huyện Yên Khánh (01 bản);
- Công an huyện Y (01 bản);
- Trại giam Công an tỉnh NB (01 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình (01 bản);
- Lưu hồ sơ, lưu tòa, HCTP (03 bản);
- (Thông báo chính quyền địa phương
Nơi bị cáo cư trú).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Tô Văn Thịnh